Started on	Sunday, 26 February 2023, 4:54 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 5:14 PM
Time taken	20 mins 5 secs
Grade	**4.00** out of 10.00 (**40**%)

Question **1**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần từ trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 16
- b. 20 ✖
- c. 22
- d. 18
- e. 24

The correct answer is: 24

Question **2**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quán lý đầy đủ được gọi là

- a. Lỗi trang
- b. Rác trong bộ nhớ
- c. Phân đoạn trong
- d. Phân mảnh bộ nhớ ✖
- e. Phân đoạn ngoài

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **3**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 1024 phần tử
- b. Số lượng mô đun chương trình ✔
- c. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- d. Không xác định
- e. 3 đoạn (stack, data, code)

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **4**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình **Test And Set KHÔNG** đảm bảo điều kiện nào dưới đây

- a. Điều kiện loại trừ lẫn nhau
- b. Điều kiện tiến triển ✖
- c. Điều kiện tiến trình không được ở lâu vô hạn trong đoạn găng
- d. Điều kiện chờ đợi hữu hạn
- e. Điều kiện xếp hàng chờ đợi

The correct answer is: Điều kiện chờ đợi hữu hạn

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. LRU
- b. MFU
- c. FIFO
- d. FCFS ✔
- e. LFU

The correct answer is: FCFS

Question **6**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong
- b. Linked List
- c. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- d. Indexed ✖
- e. Continuous

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **7**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Hãy cho biết các trang còn lại trong bộ nhớ sau khi kết thúc dãy truy nhập sau:

1, 2, 3, 4, 2, 5, 4, 1, 3, 5, 3, 2, 3, 2

Nếu hệ thống có **3** trang vật lý và sử dụng thuật toán đổi trang **LRU**

- a. 1, 3, 5
- b. Không có câu trả lời đúng ✖
- c. 2, 3, 5
- d. 1, 3, 4
- e. 2, 4, 5

The correct answer is: 2, 3, 5

Question **8**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc nạp động
- b. Cấu trúc Overlay
- c. Cấu trúc phân đoạn
- d. Cấu trúc tuyến tính ✔
- e. Cấu trúc phân trang

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **9**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

- a. Bắt đầu
- b. Thực hiện
- c. Tạm dừng
- d. Chờ đợi
- e. Sẵn sàng ✖

The correct answer is: Thực hiện

Question **10**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Nguyên tắc chung trong quản lý thiết bị ngoại vi của các máy tính từ thế hệ thứ ba trở đi là làm việc theo nguyên tắc phân cấp nào dưới đây

- a. Device Controller -- I/O-Devices -- Processor.
- b. Processor -- Device Controller
- c. Device Controller -- I/O-Devices
- d. Processor -- I/O-Devices -- Controller.
- e. Processor -- Device Controller -- I/O-Devices. ✔

The correct answer is: Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

◄ Announcements

Jump to...

Started on	Sunday, 26 February 2023, 10:17 AM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 10:55 AM
Time taken	37 mins 55 secs
Grade	**8.00** out of 10.00 (**80**%)

Question **1**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra phát biểu chính xác về luồng (thread) trong hệ đều hành

a. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình ✔

b. Luồng có thể tồn tại độc lập bên ngoài tiến trình

c. Các luồng trong một tiến trình có không gian địa chỉ riêng biệt

d. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ nhau không gian ngăn xếp của tiến trình

e. Các luồng trong một tiến trình luôn được thực hiện song song trên mọi hệ thống

The correct answer is: Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình

Question **2**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Các thành phần của hệ thống tính toán bao gồm

a. Phần cứng, hệ điều hành và người dùng.

b. Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng. ✔

c. Phần cứng, hệ điều hành và chương trình ứng dụng.

d. Hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

e. Phần cứng, chương trình ứng dụng và người dùng.

The correct answer is: Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

Question **3**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang
- b. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên găng đang bị tiến trình khác sử dụng
- c. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên găng
- d. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời diểm
- e. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên găng vô hạn ✖

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4 ✔

The correct answer is: 8.4

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

- a. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
- b. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được
- c. Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng ✔
- d. Không sử dụng nằm giữa 2 tiến trình bất kỳ
- e. Không sử dụng nhưng không được quán lý đầy đủ

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Question **6**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Continuous
- b. Indexed
- c. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong ✔
- d. Linked List
- e. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **7**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quán lý đầy đủ được gọi là

- a. Rác trong bộ nhớ ✔
- b. Lỗi trang
- c. Phân đoạn trong
- d. Phân đoạn ngoài
- e. Phân mảnh bộ nhớ

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **8**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 60
- b. 66
- c. 61
- d. Giá trị khác
- e. 65 ✖

The correct answer is: 66

Question **9**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

- a. Thực hiện ✔
- b. Sẵn sàng
- c. Tạm dừng
- d. Chờ đợi
- e. Bắt đầu

The correct answer is: Thực hiện

Question **10**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 3 đoạn (stack, data, code)
- b. Không xác định
- c. 1024 phần tử
- d. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- e. Số lượng mô đun chương trình ✔

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

◄ Announcements

Jump to...

Question **1**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Flag question

Hãy cho biết các trang còn lại trong bộ nhớ sau khi kết thúc dãy truy nhập sau:

1, 2, 3, 4, 2, 5, 4, 1, 3, 5, 3, 2, 3, 2

Nếu hệ thống có **3** trang vật lý và sử dụng thuật toán đổi trang **LRU**

- a. Không có câu trả lời đúng
- b. 2, 4, 5
- c. 1, 3, 5
- d. 1, 3, 4 ✗
- e. 2, 3, 5

The correct answer is: 2, 3, 5

Question **2**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Flag question

Nguyên tắc chung trong quản lý thiết bị ngoại vi của các máy tính từ thế hệ thứ ba trở đi là làm việc theo nguyên tắc phân cấp nào dưới đây

- a. Device Controller -- I/O-Devices -- Processor. ✗
- b. Processor -- I/O-Devices -- Controller.
- c. Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.
- d. Processor -- Device Controller
- e. Device Controller -- I/O-Devices

The correct answer is: Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

Question **3**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. FCFS ✔
- b. MFU
- c. LFU
- d. FIFO
- e. LRU

The correct answer is: FCFS

Question **4**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Flag question

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiến lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- b. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong
- c. Linked List
- d. Indexed
- e. Continuous ✖

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

6. Một chương trình có cấu trúc theo chiến lược phân đoạn, bao gồm 3 đoạn có kích thước là 1248B, 250B và 2268B. Khi thực hiện [illegible] được nạp vào bộ nhớ tại các địa chỉ 8248, 1260 và 3280. Hãy cho biết địa chỉ logic <2, 170> sinh ra địa chỉ vật lý bao nhiêu

- a. 2438
- b. 3450 ✔
- c. 420
- d. Lỗi truy nhập
- e. 1430

The correct answer is: 3450

Question **6**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Flag question

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần tử trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 24
- b. 16 ✖
- c. 22
- d. 18
- e. 20

Question **7**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 61
- b. Giá trị khác
- c. 60
- d. 66 ✔
- e. 65

The correct answer is: 66

Question **8**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. MFU
- b. LRU
- c. FIFO
- d. FCFS ✔
- e. LFU

Comment

Question **9**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4K. Giả sử rằng mỗi phần tử trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 20
- b. 18
- c. 24
- d. 16 ✘
- e. 22

The correct answer is: 24

Question **10**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

- a. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process
- b. Lựa chọn tiến trình trong Job queue
- c. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ ✘
- d. Được thực hiện không thường xuyên
- e. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

2

Midterm exam for Operating Systems – IT3070E

Semester:2022 -1.

Student Name: Nguyen Huu Tuan Duy

Student ID: 20204907

Class:

Please fill your answers into the following table.

1		2		3		4		5	
6		7		8		9		10	
11		12		13		14		15	
16		17		18		19		20	
21		22		23		24		25	
26		27		28		29		30	
31		32		33		34		35	
36		37		38		39		40	

1.There are several processes running in parallel as shown in the following table:

Processes	CPU-Burst(ms)	Arrival Time
P1	18	0
P2	12	5
P3	10	8
P4	6	10

Draw the GANTT chart for FCFS scheduling algorithm

2. Draw the GANTT chart for SJN scheduling algorithm

3. Draw the GANTT chart for SRTF scheduling algorithm

4. Draw the GANTT chart for RR with quantam = 5 ms

5.Calculate the average waiting time of processes when the following algorithm is applied for scheduling: FCFS

a) 18 b) 23 c)9,25 d) 19 e).....

6. SJN

a) 19 b) 21 c)19,5 d) 22 e).....

7. SRTF

a) 9,25 b) 13,25 c)21,5 d) 13,5 e).....

8. RR with quantum = 3 ms;

a) 25,275 b) 24 c)19,725 d) 22,225 e).....

9. Which of the following is the critical resource

a) Keyboard

b) Printer is being requested by two process

c) ***counter*** variable

d) Monitor

10. Which of the following factor does not affect the priority of processes in the ready queue.

a. Process's priority b. Process's arrival time

c. Process's waiting time d. Number of threads in process

11. Which human-computer communication form can enter the parameter directly?

a) Command line b)Menu

c) Icon d)None of the mentioned

12. The scheduler that in charge of managing the system degree of multi-programming is

a) CPU-scheduler b)Medium-term scheduler

c) Long-term scheduler d)Shorterm scheduler

13&14. Given the following program:

```
int main () {
        int i = 0;
        printf("Hello students\n");
        for (i = 1; i < 5;i++)
                if (i%2 == 0) printf("Bye\n");
        return 0;
        }
```

13.When executed, how many times will the corresponding process be putted in the ready queue?

a)2 b)3

c) 4 d)5

29. Internal memory fragmentation phenomenon happens with which memory management strategy?

a) Fixed memory partitioning b) Memory segmentation

c) Dynamic memory partitioning d) Memory paging

30. Consider a logical address space with 32 pages, each page size is 1KB, mapped into physical space with 16 frames. How many bits are there in the physical address?

a) 14 bits b)15 bits c)16 bits d)13 bits

31-33.A program is divided into 8 pages. The page control table of a process is given as follows

Page	0	1	2	3	4	5	6	7
Frame	4	7	5	6	-	-	9	12

The size of one memory frame is 2KB. The relative address of the data in the program is 3000. Calculate the physical address of the data?

a)30032 b) 11192 c)952 d) There is no correct answer

32.The internal memory is divided into 32 frames. How many bits are needed to represent the physical address.

a) 10 b) 11 c) 12 d) 13 e)15

33. How many bits are needed to represent the logical address.

a) 10 b) 11 c) 12 d) 13 e)15

34. Program'structure that allow program to stay at non-contiguous memory area is

a) Paging b) Dynamic

c) Overlay d) Segmentation

35. What is the approach used by today's operating systems:

a) Prevent deadlock

b) Avoiding deadlock

c) Detection and Recover

d) Ignore deadlock

36. In the Overlay structure, the program is organized into layers as follows:

Level 0: 110K

Level 1: 40K, 60K, 70K

Level 2: 50K, 70K, 100K

Level 3: 60K, 80K

Level 4: 80K, 10K, 20K, 40K

The required memory size to organize this program structure is:

a)420K b)330K c) 610K d)380K

37-38. Given the following program:

```
#include <windows.h>
#include <stdio.h>
int x = 2, y = 3;
void T1(){ while(1){ x = y + 1; printf("%6d", x); } }
void T2(){ while(1){ y = 2; y = y + 2; }}
 int main(){
HANDLE h1, h2; DWORD Id;
h1=CreateThread(NULL,0,(LPTHREAD_START_ROUTINE)T1,NUL
L,0,&Id);
h2=CreateThread(NULL,0,(LPTHREAD_START_ROUTINE)T2,NUL
L,0,&Id);
WaitForSingleObject(h1,INFINITE);
WaitForSingleObject(h2,INFINITE);
  return 0; }
```

37.Which segment does variable x and y stay inside when the program is running?

a) Code b) Data c) stack d) Registers

38. What values can be printed out?

a) 1,2,3 b) 4,5,6 c) 2,4,6 d)3,4,6 e)3,4,5

39. In an asymmetric multiprocessor system, when only 1 processor can access the process queue, it leads to

a) Congestion at one processor

b) Load imbalance

c) Process loss

d) None of the statements are correct

40. The program is edited according to which structure has the fastest execution speed?

a) Linear b) Dynamic loading c) Overlays d) Segmentation

14. How many times will the corresponding process change to waiting state?

a)2 b)3

c) 4 d)5

15.The role of OS is:

a) Manage and exploit effectively the hardware's devices

b) Provide environment for human-computer communication

c) Guarantee the computer to work stablity and reliablity

d) Provide environment for operator-computer communication

16.The layers inside an OS communicate via?

a)Communication wire b) API functions

c)Operator d) User

17.Which principle help build a convenient OS ?

a) Multi-level proctection b) Macro processor

c) Function overlaping d) Modulization

18.Properties that OS must have

a) Reliablity b) Correctness

c) Security d) Openess

19. The context information block in PCB stores

a) Process's state b) Process's queue

c) Pointer to parent's process d) PC register's value

20. A process, when allocated all resource except CPU is at which state

a) Running b)New

c) Ready d) Block

21. After spending all of allocated CPU's time, process changes to which state:

a) Running to Waiting c) Running to Ready

b) Waiting to Running d) Running to Terminate

22. In Semaphore mechanism, a process enters the critical section when

a) Semaphore's value is 0

b) Process has highest priority

c) Another process exit from critical section and call V(S)

d) Another process exit from critical section and call P(S)

23. Which multi-threading model allow both creating many thread in user space and utilizing the multi-processor architect.

a) one-to-one model b) many-one model

c) many-many model d) one-many model

24. Which of following statement is not correct ?

a. Process is a running program

b. Process is an executing program, it owns an address space, an instruction pointer, registers and stack

c. Process decides itself when to stop and run other process.

d. Process can communicate with each other without the help of the OS.

25. The original variable lock method can not satisfy which synchronization's requirement

a) Busy-waiting b) Complexity

c) Mutual exclusion d) Progressive

The memory is managed by the dynamic partitioning strategy.

26-27.Currently, the memory has the following status

Program	Size	Time
P1	1500	20
P2	500	10
P3	1200	5
P4	300	20
P5	800	5
P6	100	15
P7	700	20

Assume the Best Fit allocation strategy is applied.

26. The time to be loaded into the memory of P5 is

a) 0 b)5 c)10 d)15 e) 20

27. The starting address of P6 is

a)1000 b)3000 c)4500 d)5400 e)1900

28.In dynamic partition memory management strategy, algorithm that has the best memory usage is:

a) Best fit b) first fit c) worst fit

d. Cấu trúc tuyến tính
e. Cấu trúc Overlay ✖

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

a. 1024 phần tử
b. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
c. Không xác định
d. Số lượng mô đun chương trình
e. 3 đoạn (stack, data, code) ✖

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **4**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

a. Không sử dụng nằm giữa 2 tiến trình bất kỳ
b. Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng
c. Không sử dụng nhưng không được quản lý đầy đủ
d. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
e. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được ✖

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Question **5**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quản lý đầy đủ được gọi là

a. Rác trong bộ nhớ
b. Lỗi trang
c. Phân đoạn trong

Started on	Sunday, 26 February 2023, 10:55 AM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 10:58 AM
Time taken	2 mins 35 secs
Grade	**1.00** out of 10.00 (**10**%)

Question **1**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần tử trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 22
- b. 20
- c. 16
- d. 18
- e. 24 ✔

The correct answer is: 24

Question **2**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc phân trang
- b. Cấu trúc phân đoạn
- c. Cấu trúc nạp động
- d. Cấu trúc tuyến tính
- e. Cấu trúc Overlay ✖

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 1024 phần tử
- b. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- c. Không xác định

c. Không sử dụng nhưng không được quản lý đầy đủ
d. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
e. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được ✖

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Question **5**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quản lý đầy đủ được gọi là

a. Rác trong bộ nhớ
b. Lỗi trang
c. Phân đoạn trong
d. Phân đoạn ngoài
e. Phân mảnh bộ nhớ ✖

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **6**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

a. Continuous
b. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong
c. Indexed ✖
d. Linked List
e. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiến lược cung cấp vùng lưu trữ cho file

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **7**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

a. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
b. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **7**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

a. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
b. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được
c. Không sử dụng nằm giữa 2 tiến trình bất kỳ ✗
d. Không sử dụng nhưng không được quản lý đầy đủ
e. Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Question **8**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Các tiến trình P1, P2, P3, P4, P5 dưới đây thực hiện song song, S1, S2, S3, S4 là các biến Semaphores được khởi tạo giá trị bằng 0. Các biến a, b có giá trị ban đầu là: a= 2, b= 3.

P1	P2	P3	P4	P5
P(S1)	b=b+a	P(S2)	P(S1)	P(S3)
b=b*2	V(S1)	P(S4)	a=a+2	a=a*2
V(S2)	V(S1)	b=b*a	V(S3)	V(S4)

Khi cả 5 tiến trình trên kết thúc, giá trị các biến a và b là:

a. a = 6, b = 2
b. a = 4, b = 10
c. a = 8, b = 16 ✗
d. Tất cả các đáp án khác đều sai
e. a = 8, b = 80

The correct answer is:

e. a = 8, b = 80

The correct answer is:
a = 8, b = 80

Question **9**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

a. Tạm dừng
b. Sẵn sàng
c. Thực hiện
d. Chờ đợi ✗
e. Bắt đầu

The correct answer is: Thực hiện

Question **10**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

a. Continuous
b. Indexed ✗
c. Linked List
d. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong
e. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiến lược cung cấp vùng lưu trữ cho file

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question text

Trong hàng đợi yêu cầu truy nhập đĩa, tồn tại theo thứ tự các yêu cầu truy nhập tới Cylinhder 15, 4, 12, 7, 19. Giả thiết đầu đọc đang ở Cylinder số 8. Hãy cho biết thuật toán sử dụng để đầu đọc di chuyển lần lượt tới các Cylinder 8 -->7 --> 4 --> 12--> 15--> 19 là:

- [x] a. LOOK
- [ ] b. C-LOOK
- [x] c. SSTF
- [ ] d. FCFS
- [ ] e. SCAN

Feedback

The correct answers are: LOOK, SSTF

Question **2**

Question text

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

- ( ) a. Không sử dụng nằm giữa 2 tiến trình bất kỳ
- ( ) b. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được
- (•) c. Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng
- ( ) d. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
- ( ) e. Không sử dụng nhưng không được quán lý đầy đủ

Feedback

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Question **3**

Question text

Trong chiến lược phân chương động, khi một tiến trình yêu cầu vùng nhớ, phương pháp nào dưới đây luôn trả về một vùng nhớ có kích thước là lũy thừa của 2?

a.
Next-Fit

b.
First-Fit

c.
Worst- Fit

d.
Buddy - Allocation

e.
Best-Fit

Feedback

The correct answer is:
Buddy - Allocation

Question **4**

Question text

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

a.
Cấu trúc phân đoạn

b.
Cấu trúc nạp động

c.
Cấu trúc Overlay

d.
Cấu trúc tuyến tính

e.
Cấu trúc phân trang

Feedback

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **5**

Question text

Giải thuật điều độ tiến trình **Test And Set KHÔNG** đảm bảo điều kiện nào dưới đây

a.
Điều kiện tiến triển

b.
Điều kiện tiến trình không được ở lâu vô hạn trong đoạn găng

c.
Điều kiện xếp hàng chờ đợi

d.
Điều kiện loại trừ lẫn nhau

e.
Điều kiện chờ đợi hữu hạn

Feedback

The correct answer is: Điều kiện chờ đợi hữu hạn

Question **6**

Question text

Các thành phần của hệ thống tính toán bao gồm

a.
Hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

b.
Phần cứng, chương trình ứng dụng và người dùng.

c.
Phần cứng, hệ điều hành và chương trình ứng dụng.

d.
Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

e.
Phần cứng, hệ điều hành và người dùng.

Feedback

The correct answer is: Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

Question **7**

Question text

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4

Feedback

The correct answer is: 8.4

Question **8**

Question text

Nguyên tắc chung trong quản lý thiết bị ngoại vi của các máy tính từ thế hệ thứ ba trở đi là làm việc theo nguyên tắc phân cấp nào dưới đây

a.
Device Controller -- I/O-Devices -- Processor.

b.
Processor -- I/O-Devices -- Controller.

c.
Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

d.
Processor -- Device Controller

e.
Device Controller -- I/O-Devices

Feedback

The correct answer is: Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

Question **9**

Question text

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

a.
Cấu trúc Overlay

b.
Cấu trúc phân trang

c.
Cấu trúc phân đoạn

d.
Cấu trúc nạp động

e.
Cấu trúc tuyến tính

Feedback

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **10**

Question text

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

a.
Continuous

b.
Linked List

c.
Indexed

d.
Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file

e.
Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Feedback

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Started on	Sunday, 26 February 2023, 4:59 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 5:23 PM
Time taken	23 mins 50 secs
Grade	**9.00** out of 10.00 (**90**%)

Question **1**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

6. Một chương trình có cấu trúc theo chiến lược phân đoạn, bao gồm 3 đoạn có kích thước là 1248B, 250B và 2268B. Khi thực hiện các đoạn lần lượt được nạp vào bộ nhớ tại các địa chỉ 8248, 1260 và 3280. Hãy cho biết địa chỉ logic <2, 170> sinh ra địa chỉ vật lý bao nhiêu

- a. 420
- b. 3450 ✔
- c. Lỗi truy nhập
- d. 2438
- e. 1430

The correct answer is: 3450

Question **2**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Trong hàng đợi yêu cầu truy nhập đĩa, tồn tại theo thứ tự các yêu cầu truy nhập tới Cylinhder 15, 4, 12, 7, 19. Giả thiết đầu đọc đang ở Cylinder số 8. Hãy cho biết thuật toán sử dụng để đầu đọc di chuyển lần lượt tới các Cylinder 8 -->7 --> 4 --> 12--> 15--> 19 là:

- [x] a. SSTF ✔
- [ ] b. C-LOOK
- [ ] c. SCAN
- [x] d. LOOK ✔
- [ ] e. FCFS

The correct answers are: LOOK, SSTF

Question **3**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 66 ✔
- b. 60
- c. 65
- d. Giá trị khác
- e. 61

The correct answer is: 66

Question **4**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Giải thuật điều độ tiến trình **Test And Set KHÔNG** đảm bảo điều kiện nào dưới đây

- a. Điều kiện xếp hàng chờ đợi
- b. Điều kiện loại trừ lẫn nhau ✘
- c. Điều kiện tiến trình không được ở lâu vô hạn trong đoạn găng
- d. Điều kiện chờ đợi hữu hạn
- e. Điều kiện tiến triển

The correct answer is: Điều kiện chờ đợi hữu hạn

Question **5**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Giải thuật điều độ nào dưới đây **KHÔNG** đảm bảo tất cả các điều kiện của một thuật toán điều độ tiến trình qua chỗ hẹp

- [ ] a. Thuật toán Kiểm tra và xác lập mở rộng
- [ ] b. Thuật toán Dekker
- [ ] c. Kỹ thuật đèn báo
- [x] d. Thuật toán Test And Set ✔
- [x] e. Phương pháp khóa trong ✔

The correct answers are: Phương pháp khóa trong, Thuật toán Test And Set

Question **6**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc phân đoạn
- b. Cấu trúc tuyến tính ✔
- c. Cấu trúc Overlay
- d. Cấu trúc phân trang
- e. Cấu trúc nạp động

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **7**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Linked List
- b. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiến lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- c. Continuous
- d. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong ✔
- e. Indexed

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **8**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên gãng
- b. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên gãng đang bị tiến trình khác sử dụng
- c. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời điểm
- d. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang ✔
- e. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên gãng vô hạn

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

Question **9**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Các tiến trình P1, P2, P3, P4, P5 dưới đây thực hiện song song, S1, S2, S3, S4 là các biến Semaphores được khởi tạo giá trị bằng 0. Các biến a, b có giá trị ban đầu là: a= 2, b= 3.

P1	P2	P3	P4	P5
P(S1)	b=b+a	P(S2)	P(S1)	P(S3)
b=b*2	V(S1)	P(S4)	a=a+2	a=a*2
V(S2)	V(S1)	b=b*a	V(S3)	V(S4)

Khi cả 5 tiến trình trên kết thúc, giá trị các biến a và b là:

- a. a = 4, b = 10
- b. a = 8, b = 16
- c. a = 8, b = 80 ✔
- d. Tất cả các đáp án khác đều sai
- e. a = 6, b = 2

The correct answer is:
a = 8, b = 80

Question **10**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Mục đích chính của hệ điều hành trong giai đoạn phần cứng rẻ, nhân công đắt là:

- a. Tăng tốc độ hoạt động của các thiết bị vào ra
- b. Giảm thời gian rảnh rỗi của Processor
- c. Giảm thời gian chờ đợi của người dùng ✔
- d. Tăng khả năng phòng chống tấn công từ bên ngoài
- e. Tiết kiệm năng lượng tiêu thụ

The correct answer is: Giảm thời gian chờ đợi của người dùng

Finish review

Started on	Sunday, 26 February 2023, 5:48 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 5:53 PM
Time taken	5 mins 20 secs
Grade	**4.00** out of 10.00 (**40**%)

Question **1**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- b. Không xác định
- c. Số lượng mô đun chương trình
- d. 3 đoạn (stack, data, code) ✖
- e. 1024 phần tử

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **2**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong hàng đợi yêu cầu truy nhập đĩa, tồn tại theo thứ tự các yêu cầu truy nhập tới Cylinhder 15, 4, 12, 7, 19. Giả thiết đầu đọc đang ở Cylinder số 8. Hãy cho biết thuật toán sử dụng để đầu đọc di chuyển lần lượt tới các Cylinder 8 -->7 --> 4 --> 12--> 15--> 19 là:

- a. SCAN
- b. FCFS
- c. C-LOOK ✖
- d. SSTF ✔
- e. LOOK

The correct answers are: LOOK, SSTF

Question **3**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra phát biểu chính xác về luồng (thread) trong hệ đều hành

- a. Các luồng trong một tiến trình luôn được thực hiện song song trên mọi hệ thống
- b. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ nhau không gian ngăn xếp của tiến trình ✖
- c. Các luồng trong một tiến trình có không gian địa chỉ riêng biệt
- d. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình
- e. Luồng có thể tồn tại độc lập bên ngoài tiến trình

The correct answer is: Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong chiến lược phân chương động, khi một tiến trình yêu cầu vùng nhớ, phương pháp nào dưới đây luôn trả về một vùng nhớ có kích thước là lũy thừa của 2?

- a. Best-Fit
- b. First-Fit
- c. Worst- Fit
- d. Next-Fit
- e. Buddy - Allocation ✔

The correct answer is:
Buddy - Allocation

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Linked List
- b. Continuous
- c. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- d. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong ✔
- e. Indexed

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **6**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Nguyên tắc chung trong quản lý thiết bị ngoại vi của các máy tính từ thế hệ thứ ba trở đi là làm việc theo nguyên tắc phân cấp nào dưới đây

- a. Processor -- I/O-Devices -- Controller.
- b. Device Controller -- I/O-Devices
- c. Processor -- Device Controller
- d. Device Controller -- I/O-Devices -- Processor.
- e. Processor -- Device Controller -- I/O-Devices. ✔

The correct answer is: Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

Question **7**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc nạp động
- b. Cấu trúc phân đoạn
- c. Cấu trúc tuyến tính ✔
- d. Cấu trúc phân trang
- e. Cấu trúc Overlay

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **8**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ nào dưới đây **KHÔNG** đảm bảo tất cả các điều kiện của một thuật toán điều độ tiến trình qua chỗ hẹp

- a. Thuật toán Kiểm tra và xác lập mở rông
- b. Kỹ thuật đèn báo ✗
- c. Phương pháp khóa trong ✓
- d. Thuật toán Dekker
- e. Thuật toán Test And Set

The correct answers are: Phương pháp khóa trong, Thuật toán Test And Set

Question **9**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần từ trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 16 ✗
- b. 22
- c. 18
- d. 24
- e. 20

The correct answer is: 24

Question **10**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quán lý đầy đủ được gọi là

- a. Phân đoạn trong
- b. Rác trong bộ nhớ
- c. Lỗi trang
- d. Phân mảnh bộ nhớ
- e. Phân đoạn ngoài ✗

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

◄ Announcements

Jump to...

The correct answer is: FCFS

Question **7**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

- a. Bắt đầu
- b. Thực hiện ✔
- c. Tạm dừng
- d. Sẵn sàng
- e. Chờ đợi

The correct answer is: Thực hiện

Question **8**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Mục đích chính của hệ điều hành trong giai đoạn phần cứng rẻ, nhân công đắt là:

- a. Tăng khả năng phòng chống tấn công từ bên ngoài
- b. Tiết kiệm năng lượng tiêu thụ
- c. Giảm thời gian chờ đợi của người dùng ✔
- d. Giảm thời gian rảnh rỗi của Processor
- e. Tăng tốc độ hoạt động của các thiết bị vào ra

The correct answer is: Giảm thời gian chờ đợi của người dùng

Question **9**
Incorrect
Mark 0.00 out of

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quản lý đầy đủ được gọi là

- a. Phân đoạn ngoài ✘

1 2 3 4 5 6
7 8 9 10
Show one page at a time
Finish review

Started on	Sunday, 26 February 2023, 6:16 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 6:21 PM
Time taken	2 mins 57 secs
Grade	**8.00** out of 10.00 (**80**%)

Question **1**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc tuyến tính ✔
- b. Cấu trúc phân trang
- c. Cấu trúc Overlay
- d. Cấu trúc nạp động
- e. Cấu trúc phân đoạn

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **2**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên găng
- b. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời diểm
- c. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang ✔
- d. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên găng vô hạn
- e. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên găng đang bị tiến trình khác sử dụng

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

The correct answer is: 3450

Question **5**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Hãy cho biết các trang còn lại trong bộ nhớ sau khi kết thúc dãy truy nhập sau:

1, 2, 3, 4, 2, 5, 4, 1, 3, 5, 3, 2, 3, 2

Nếu hệ thống có **3** trang vật lý và sử dụng thuật toán đổi trang **LRU**

- a. Không có câu trả lời đúng
- b. 1, 3, 5
- c. 2, 3, 5 ✔
- d. 1, 3, 4
- e. 2, 4, 5

The correct answer is: 2, 3, 5

Question **6**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. FIFO
- b. LRU
- c. FCFS ✔
- d. LFU
- e. MFU

The correct answer is: FCFS

Question **7**

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

Question **9**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quản lý đầy đủ được gọi là

- a. Phân đoạn ngoài ✖
- b. Phân đoạn trong
- c. Lỗi trang
- d. Phân mảnh bộ nhớ
- e. Rác trong bộ nhớ

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **10**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiến lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- b. Linked List
- c. Continuous
- d. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong ✔
- e. Indexed

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Finish review

Announcements

Jump to...

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quản lý đầy đủ được gọi là

- a. Rác trong bộ nhớ
- b. Phân mảnh bộ nhớ ✖
- c. Lỗi trang
- d. Phân đoạn trong
- e. Phân đoạn ngoài

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **4**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

6. Một chương trình có cấu trúc theo chiến lược phân đoạn, bao gồm 3 đoạn có kích thức là 1248B, 250B và 2268B. Khi thực hiện các đoạn lần lượt được nạp vào bộ nhớ tại các địa chỉ 8248, 1260 và 3280. Hãy cho biết địa chỉ logic <2, 170> sinh ra địa chỉ vật lý bao nhiêu

- a. 420
- b. 3450 ✔
- c. Lỗi truy nhập
- d. 1430
- e. 2438

The correct answer is: 3450

Started on	Sunday, 26 February 2023, 11:34 AM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 11:41 AM
Time taken	6 mins 58 secs
Grade	**9.00** out of 10.00 (**90**%)

Question **1**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Các thành phần của hệ thống tính toán bao gồm

- a. Phần cứng, hệ điều hành và người dùng.
- b. Hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.
- c. Phần cứng, chương trình ứng dụng và người dùng.
- d. Phần cứng, hệ điều hành và chương trình ứng dụng.
- e. Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng. ✔

The correct answer is: Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

Question **2**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Hãy cho biết các trang còn lại trong bộ nhớ sau khi kết thúc dãy truy nhập sau:

1, 2, 3, 4, 2, 5, 4, 1, 3, 5, 3, 2, 3, 2

Nếu hệ thống có **3** trang vật lý và sử dụng thuật toán đổi trang **FIFO**

- a. 1, 2, 3 ✔
- b. 1, 2, 5
- c. 1, 3, 5
- d. 2, 3, 5
- e. Không có câu trả lời đúng

The correct answer is: 1, 2, 3

Question **3**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc tuyến tính ✔
- b. Cấu trúc phân trang
- c. Cấu trúc Overlay
- d. Cấu trúc phân đoạn
- e. Cấu trúc nạp động

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang ✔
- b. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên găng
- c. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời diểm
- d. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên găng đang bị tiến trình khác sử dụng
- e. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên găng vô hạn

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4 ✔

The correct answer is: 8.4

Question **6**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

- a. Được thực hiện không thường xuyên
- b. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh ✔
- c. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process
- d. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ
- e. Lựa chọn tiến trình trong Job queue

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

Question **7**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong?

- a. Indexed
- b. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file
- c. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong ✔
- d. Linked List
- e. Continuous

The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong

Question **8**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. FCFS ✔
- b. LRU
- c. LFU
- d. FIFO
- e. MFU

The correct answer is: FCFS

Question **9**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. Giá trị khác
- b. 65
- c. 66 ✔
- d. 60
- e. 61

The correct answer is: 66

Question **10**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ nào dưới đây **KHÔNG** đảm bảo tất cả các điều kiện của một thuật toán điều độ tiến trình qua chỗ hẹp

- a. Kỹ thuật đèn báo
- b. Phương pháp khóa trong ✔
- c. Thuật toán Dekker
- d. Thuật toán Test And Set ✔
- e. Thuật toán Kiểm tra và xác lập mở rông ✖

The correct answers are: Phương pháp khóa trong, Thuật toán Test And Set

◄ Announcements

Jump to...

Started on	Sunday, 26 February 2023, 11:35 AM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 11:48 AM
Time taken	12 mins 42 secs
Grade	**6.00** out of 10.00 (**60**%)

Question **1**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

6. Một chương trình có cấu trúc theo chiến lược phân đoạn, bao gồm 3 đoạn có kích thức là 1248B, 250B và 2268B. Khi thực hiện các đoạn lần lượt được nạp vào bộ nhớ tại các địa chỉ 8248, 1260 và 3280. Hãy cho biết địa chỉ logic <2, 170> sinh ra địa chỉ vật lý bao nhiêu

- a. 3450 ✔
- b. 1430
- c. Lỗi truy nhập
- d. 2438
- e. 420

The correct answer is: 3450

Question **2**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **SRTF**

Answer: 7.6 ✖

The correct answer is: 3

Question **3**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên găng vô hạn
- b. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời diểm
- c. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên găng
- d. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên găng đang bị tiến trình khác sử dụng
- e. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang ✔

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4 ✔

The correct answer is: 8.4

Question **5**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong hàng đợi yêu cầu truy nhập đĩa, tồn tại theo thứ tự các yêu cầu truy nhập tới Cylinhder 15, 4, 12, 7, 19. Giả thiết đầu đọc đang ở Cylinder số 8. Hãy cho biết thuật toán sử dụng để đầu đọc di chuyển lần lượt tới các Cylinder 8 -->7 --> 4 --> 12--> 15--> 19 là:

- a. FCFS
- b. LOOK
- c. SSTF
- d. SCAN ✖
- e. C-LOOK

The correct answers are: LOOK, SSTF

Question **6**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **SRTF**

Answer: 7.6 ✖

The correct answer is: 3

Question **7**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong hàng đợi yêu cầu truy nhập đĩa, tồn tại theo thứ tự các yêu cầu truy nhập tới Cylinhder 15, 4, 12, 7, 19. Giả thiết đầu đọc đang ở Cylinder số 8. Hãy cho biết thuật toán sử dụng để đầu đọc di chuyển lần lượt tới các Cylinder 8 -->7 --> 4 --> 12--> 15--> 19 là:

- a. SCAN ✖
- b. FCFS
- c. LOOK
- d. C-LOOK
- e. SSTF

The correct answers are: LOOK, SSTF

Question **8**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình **Test And Set KHÔNG** đảm bảo điều kiện nào dưới đây

- a. Điều kiện tiến triển
- b. Điều kiện loại trừ lẫn nhau
- c. Điều kiện chờ đợi hữu hạn ✔
- d. Điều kiện xếp hàng chờ đợi
- e. Điều kiện tiến trình không được ở lâu vô hạn trong đoạn găng

The correct answer is: Điều kiện chờ đợi hữu hạn

Question **9**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 1024 phần tử
- b. Số lượng mô đun chương trình ✔
- c. Không xác định
- d. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- e. 3 đoạn (stack, data, code)

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **10**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. Không xác định
- b. 1024 phần tử
- c. Số lượng mô đun chương trình ✔
- d. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- e. 3 đoạn (stack, data, code)

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

◀ Announcements

Jump to...

Started on	Sunday, 26 February 2023, 7:23 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 7:26 PM
Time taken	2 mins 51 secs
Grade	**2.00** out of 10.00 (**20**%)

Question **1**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại

- a. FCFS
- b. LRU
- c. MFU
- d. FIFO ✖
- e. LFU

The correct answer is: FCFS

Question **2**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **SRTF**

Answer: 5 ✖

The correct answer is: 3

Question **3**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc Overlay
- b. Cấu trúc nạp động
- c. Cấu trúc phân đoạn ✖
- d. Cấu trúc tuyến tính
- e. Cấu trúc phân trang

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Nguyên tắc chung trong quản lý thiết bị ngoại vi của các máy tính từ thế hệ thứ ba trở đi là làm việc theo nguyên tắc phân cấp nào dưới đây

- a. Device Controller -- I/O-Devices -- Processor.
- b. Processor -- I/O-Devices -- Controller.
- c. Processor -- Device Controller -- I/O-Devices. ✔
- d. Device Controller -- I/O-Devices
- e. Processor -- Device Controller

The correct answer is: Processor -- Device Controller -- I/O-Devices.

Question **5**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc phân đoạn
- b. Cấu trúc Overlay
- c. Cấu trúc tuyến tính
- d. Cấu trúc phân trang ✖
- e. Cấu trúc nạp động

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **6**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Hãy chỉ ra phát biểu chính xác về luồng (thread) trong hệ đều hành

- a. Các luồng trong một tiến trình có không gian địa chỉ riêng biệt
- b. Các luồng trong một tiến trình luôn được thực hiện song song trên mọi hệ thống
- c. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình
- d. Các luồng trong một tiến trình chia sẻ nhau không gian ngăn xếp của tiến trình ✖
- e. Luồng có thể tồn tại độc lập bên ngoài tiến trình

The correct answer is: Các luồng trong một tiến trình chia sẻ mã lệnh của tiến trình

Question **7**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong chiến lược phân chương động, khi một tiến trình yêu cầu vùng nhớ, phương pháp nào dưới đây luôn trả về một vùng nhớ có kích thước là lũy thừa của 2?

- a. Best-Fit ✖
- b. Worst- Fit
- c. Buddy - Allocation
- d. First-Fit
- e. Next-Fit

The correct answer is:
Buddy - Allocation

Question **8**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 60
- b. Giá trị khác
- c. 61 ✖
- d. 65
- e. 66

The correct answer is: 66

Question **9**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Các thành phần của hệ thống tính toán bao gồm

- a. Hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.
- b. Phần cứng, hệ điều hành và chương trình ứng dụng. ✖
- c. Phần cứng, hệ điều hành và người dùng.
- d. Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.
- e. Phần cứng, chương trình ứng dụng và người dùng.

The correct answer is: Phần cứng, hệ điều hành, chương trình ứng dụng và người dùng.

Question **10**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

- a. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ
- b. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh ✔
- c. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process
- d. Lựa chọn tiến trình trong Job queue
- e. Được thực hiện không thường xuyên

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

◄ Announcements

Jump to...

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

- a. Tạm dừng
- b. Thực hiện ✔
- c. Sẵn sàng
- d. Chờ đợi
- e. Bắt đầu

The correct answer is: Thực hiện

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 1024 phần tử ✖
- b. Không xác định
- c. 3 đoạn (stack, data, code)
- d. Số lượng mô đun chương trình
- e. 4 đoạn (stack, data, code, heap)

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

Google Dịch | Settings - Passwo | (2) Hướng Dẫn Tr | Trong kĩ thuật ph | Hãy cho biết các
empt=26722&cmid=979
https://drive.google... sample output
Nguyễn Nho Tr

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc nạp động
- b. Cấu trúc phân đoạn
- c. Cấu trúc tuyến tính
- d. Cấu trúc phân trang
- e. Cấu trúc Overlay

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Mục đích chính của hệ điều hành trong giai đoạn phần cứng rẻ, nhân công đắt là:

- a. Tăng khả năng phòng chống tấn công từ bên ngoài
- b. Tăng tốc độ hoạt động của các thiết bị vào ra
- c. Giảm thời gian chờ đợi của người dùng
- d. Tiết kiệm năng lượng tiêu thụ
- e. Giảm thời gian rảnh rỗi của Processor

The correct answer is: Giảm thời gian chờ đợi của người dùng

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

67°F Sunny
SonicMaster

Slides - Google D | Google Dịch | Settings - Passwo | (2) Hướng Dẫn Tr | Trong kĩ thuật ph | Hãy cho b
iz/review.php?attempt=26722&cmid=979
Maps https://drive.google... sample output

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

a. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
b. 3 đoạn (stack, data, code)
c. Không xác định
d. Số lượng mô đun chương trình
e. 1024 phần tử ✖

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **4**
Not answered
Marked out of 1.00
Flag question

Hãy cho biết các trang còn lại trong bộ nhớ sau khi kết thúc dãy truy nhập sau:

1, 2, 3, 4, 2, 5, 4, 1, 3, 5, 3, 2, 3, 2

Nếu hệ thống có **3** trang vật lý và sử dụng thuật toán đổi trang **FIFO**

a. 1, 3, 5
b. 2, 3, 5
c. 1, 2, 5
d. 1, 2, 3
e. Không có câu trả lời đúng

The correct answer is: 1, 2, 3

67°F Sunny
ASUS
SonicMaster

Google Dich | Settings - Passwo | (2) Hướng Dẫn Tr | Trong kĩ thuật ph | Hãy cho biết các
pt=26722&cmid=979
https://drive.google... | sample output
Nguyễ

The correct answer is: Giảm thời gian chờ đợi của người dùng

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

a. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process
b. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ
c. Lựa chọn tiến trình trong Job queue
d. Được thực hiện không thường xuyên
e. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

Giải thuật điều độ tiến trình **Test And Set KHÔNG** đảm bảo điều kiện nào dưới đây

a. Điều kiện tiến triển
b. Điều kiện tiến trình không được ở lâu vô hạn trong đoạn găng
c. Điều kiện xếp hàng chờ đợi
d. Điều kiện chờ đợi hữu hạn
e. Điều kiện loại trừ lẫn nhau

The correct answer is: Điều kiện chờ đợi hữu hạn

67°F Sunny
ASUS
SonicMaster

Started on	Sunday, 26 February 2023, 1:56 PM
State	Finished
Completed on	Sunday, 26 February 2023, 2:04 PM
Time taken	8 mins 14 secs
Grade	**2.00** out of 10.00 (**20**%)

Question **1**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **SRTF**

Answer: 1 ✖

The correct answer is: 3

Question **2**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 10 ✖

The correct answer is: 8.4

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quán lý đầy đủ được gọi là

- a. Phân đoạn trong
- b. Phân đoạn ngoài
- c. Rác trong bộ nhớ
- d. Phân mảnh bộ nhớ ✖
- e. Lỗi trang

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **4**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần từ trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiêu bit

- a. 16
- b. 22
- c. 24 ✔
- d. 20
- e. 18

The correct answer is: 24

Question **5**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Trong quản lý bộ nhớ, vùng nhớ không sử dụng nhưng cũng không được quán lý đầy đủ được gọi là

- a. Phân mảnh bộ nhớ ✖
- b. Phân đoạn trong
- c. Lỗi trang
- d. Rác trong bộ nhớ
- e. Phân đoạn ngoài

The correct answer is: Rác trong bộ nhớ

Question **6**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giải thuật điều độ tiến trình qua chỗ hẹp KHÔNG đòi hỏi điều kiện nào dưới đây

- a. Chỉ một tiến trình sử dụng tài nguyên tại một thời diểm
- b. Khi tài nguyên tự do các tiến trình đều có thể sử dụng tài nguyên găng
- c. Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang
- d. Các tiến trình phải chờ đợi khi tài nguyên găng đang bị tiến trình khác sử dụng
- e. Không tiến trình nào phải đợi tài nguyên găng vô hạn ✖

The correct answer is: Tiến trình không sử dụng processor khi đợi tài nguyên gang

Question **7**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Các tiến trình P1, P2, P3, P4, P5 dưới đây thực hiện song song, S1, S2, S3, S4 là các biến Semaphores được khởi tạo giá trị bằng 0. Các biến a, b có giá trị ban đầu là: a= 2, b= 3.

P1	P2	P3	P4	P5
P(S1)	b=b+a	P(S2)	P(S1)	P(S3)
b=b*2	V(S1)	P(S4)	a=a+2	a=a*2
V(S2)	V(S1)	b=b*a	V(S3)	V(S4)

Khi cả 5 tiến trình trên kết thúc, giá trị các biến a và b là:

- a. Tất cả các đáp án khác đều sai
- b. a = 8, b = 80 ✔
- c. a = 4, b = 10
- d. a = 8, b = 16
- e. a = 6, b = 2

The correct answer is:
a = 8, b = 80

Question **8**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 66
- b. Giá trị khác
- c. 65 ✖
- d. 61
- e. 60

The correct answer is: 66

Question **9**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (*để đơn giản trong tính toán*). Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết rằng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý)

- a. 65
- b. Giá trị khác
- c. 66
- d. 60
- e. 61 ✖

The correct answer is: 66

Question **10**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 12.6 ✖

The correct answer is: 8.4

◀ Announcements

Jump to...

Job-Scheduler Functionality

t.edu.vn/mod/quiz/review.php?attempt=26773&cmid=979

enger

Nguyễn

Question **4**

Incorrect

Mark 0.00 out of 1.00

Flag question

Trong kĩ thuật phân đoạn, số lượng phần tử trong bảng quản lí đoạn là:

- a. 4 đoạn (stack, data, code, heap)
- b. 1024 phần tử
- c. Không xác định ✖
- d. 3 đoạn (stack, data, code)
- e. Số lượng mô đun chương trình

The correct answer is: Số lượng mô đun chương trình

Question **5**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc phân trang
- b. Cấu trúc nạp động
- c. Cấu trúc tuyến tính ✔
- d. Cấu trúc Overlay
- e. Cấu trúc phân đoạn

The correct answer is: Cấu trúc tuyến tính

Question **6**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Trong các cấu trúc chương trình sau, cấu trúc KHÔNG cho phép thực hiện chương trình có kích thước lớn hơn kích thước bộ nhớ vật lý là

- a. Cấu trúc phân trang
- b. Cấu trúc Overlay
- c. Cấu trúc phân đoạn
- d. Cấu trúc nạp động
- e. Cấu trúc tuyến tính ✔

MacBook Air

Job-Scheduler Functionality

edu.vn/mod/quiz/review.php?attempt=26773&cmid=979

ger

Nguyễn Việt Anh

Question **1**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Phát biểu nào dưới đây là **KHÔNG ĐÚNG** về bộ điều phối công việc (***Job –Scheduler***)

- a. Được thực hiện không thường xuyên ✖
- b. Lựa chọn tiến trình trong Job queue
- c. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh
- d. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process
- e. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

Question **2**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **SRTF**

Answer: 9.75 ✖

The correct answer is: 3

Question **3**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Giải thuật điều độ nào dưới đây **KHÔNG** đảm bảo tất cả các điều kiện của một thuật toán điều độ tiến trình qua chỗ hẹp

- a. Thuật toán Test And Set
- b. Thuật toán Dekker ✖ Thuật toán Dekker
- c. Thuật toán Kiểm tra và xác lập mở rông
- d. Phương pháp khóa trong
- e. Kỹ thuật đèn báo

MacBook Air

Question **9**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4 ✔

The correct answer is: 8.4

Question **10**
Incorrect
Mark 0.00 out of 1.00
Flag question

Trong quản lý bộ nhớ, khái niệm **phân đoạn trong** đề cập tới vùng nhớ

- a. Không sử dụng nhưng không được quán lý đầy đủ
- b. Không sử dụng, được quản lý đầy đủ nhưng nằm rải rác nên không dùng được ✖
- c. Vùng nhớ mà tiến trình không được phép truy cập tới
- d. Không sử dụng nằm giữa 2 tiến trình bất kỳ
- e. Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

The correct answer is: Được cấp cho tiến trình nhưng không được tiến trình sử dụng

Finish review

◀ Announcements

Jump to...

MacBook Air

Question **7**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Mục đích chính của hệ điều hành trong giai đoạn phần cứng rẻ, nhân công đắt là:

- a. Tiết kiệm năng lượng tiêu thụ
- b. Giảm thời gian chờ đợi của người dùng ✔
- c. Tăng khả năng phòng chống tấn công từ bên ngoài
- d. Giảm thời gian rảnh rỗi của Processor
- e. Tăng tốc độ hoạt động của các thiết bị vào ra

The correct answer is: Giảm thời gian chờ đợi của người dùng

Question **8**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Khi các câu lệnh của tiến trình đang được xử lý thì tiến trình ở trạng thái

- a. Bắt đầu
- b. Thực hiện ✔
- c. Tạm dừng
- d. Sẵn sàng
- e. Chờ đợi

The correct answer is: Thực hiện

Question **9**
Correct
Mark 1.00 out of 1.00
Flag question

Giả thiết có 5 tiến trình đang trong trạng thái sẵn sàng thức hiện với thời gian hoạn động lần lượt là (10, 1, 4, 1, 5) và thời gian xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự là (0, 1, 2, 3, 4).

Hãy tính Thời gian chờ đợi trung bình khi áp dụng thuật đoán điều độ **FCFS**

Answer: 8.4 ✔